



HON HAI TECHNOLOGY GROUP
Công ty TNHH Fuchuan

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – tự do – hạnh phúc

Số: 1122/QĐ-FUC

Bình Xuyên, ngày 05 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành quy chế về bảo vệ môi trường
trong KCN Bình Xuyên II

CÔNG TY TNHH FUCHUAN

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 ngày 17/11/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam – khóa XIV, kỳ họp thứ 10;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 35/2022/NĐ-CP ngày 28/5/2022 của Chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế;

Căn cứ Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 7/7/2022 của Chính phủ Quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 53/2020/NĐ-CP ngày 5/5/2020 của Chính phủ quy định về phí bảo vệ môi trường đối với nước thải;

Căn cứ Nghị định số 80/2014/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định về thoát nước và xử lý nước thải;

Căn cứ Thông tư số 10/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật quan trắc môi trường và quản lý thông tin, dữ liệu quan trắc chất lượng môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của luật bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư 47/2011/TT-BTNMT ngày 28/12/2011 của Bộ Tài nguyên & Môi trường về việc ban hành Quy định quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường;

Căn cứ Quyết định số 19/2014/QĐ-UBND ngày 22/4/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc ban hành quy chế phối hợp trong việc quản lý và bảo vệ môi trường khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc;

Căn cứ Quyết định số 2520/QĐ-UBND ngày 22/09/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc về việc phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật KCN Bình Xuyên II – giai đoạn 1 của Công ty TNHH Fuchuan;

Căn cứ Giấy xác nhận hoàn thành các công trình bảo vệ môi trường số 2188/GXN-STNMT ngày 19/10/2016 của Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Vĩnh Phúc;



Căn cứ Giấy phép xả nước thải vào nguồn nước số 2214/GP-UBND ngày 01/09/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;

Căn cứ Quyết định 2651/QĐ-BTNMT ngày 24/11/2020 của Bộ Tài nguyên và môi trường về việc phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật KCN Bình Xuyên II tại Vĩnh Phúc;

Căn cứ Các Tiêu chuẩn Việt Nam và Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hiện hành về bảo vệ môi trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này quy chế về bảo vệ môi trường trong KCN Bình Xuyên II.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2023.

Điều 3. Các tổ chức, cá nhân, công ty, doanh nghiệp, xí nghiệp, nhà máy, cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ, khách hàng thuê lại đất, thuê nhà xưởng, các nhà thầu thi công xây dựng nhà máy trong KCN Bình Xuyên II và các bộ phận của Công ty TNHH Fuchuan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Sở TNMT tỉnh Vĩnh Phúc (b/c);
- Ban QLKCN tỉnh Vĩnh Phúc (b/c);
- Lưu VT, CV.



Giám đốc

WANG CHIA CHUN





QUY CHẾ VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG TRONG KCN BÌNH XUYỀN II

(Ban hành kèm theo Quyết định số11.22./QĐ-FUC
ngày 05 tháng 12 năm 2022 của Công ty TNHH Fuchuan)

CHƯƠNG I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định việc quản lý thống nhất về bảo vệ môi trường của các đơn vị nhằm bảo vệ môi trường bên trong, vùng xung quanh và đảm bảo sự phát triển bền vững của các đơn vị trong KCN Bình Xuyên II.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng với các tổ chức, cá nhân, công ty, doanh nghiệp, xí nghiệp, nhà máy, cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ, khách hàng thuê lại đất, thuê nhà xưởng, các nhà thầu thi công xây dựng nhà máy trong KCN Bình Xuyên II.

Điều 3. Khái niệm các thuật ngữ viết tắt

Trong quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Các đơn vị được áp dụng trong Quy chế này bao gồm các tổ chức, cá nhân, công ty, doanh nghiệp, khách hàng thuê lại đất, thuê lại nhà xưởng, cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ, nhà thầu thi công xây dựng trong KCN Bình Xuyên II.
2. Lô đất là diện tích được thuê theo hợp đồng thuê đất giữa Công ty TNHH Fuchuan và doanh nghiệp.
3. BTNMT là Bộ tài nguyên và môi trường.
4. QCVN là Quy chuẩn Việt Nam.
5. BQLKCN là Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh Vĩnh Phúc.
6. ĐTM là Báo cáo đánh giá tác động môi trường.
7. GPMT là Giấy phép môi trường.
8. KCN là Khu công nghiệp.
9. CTNH là Chất thải nguy hại.
10. XLNT là Xử lý nước thải.
11. TNMT là Tài nguyên và môi trường.
12. Fuchuan là Công ty TNHH Fuchuan.



CHƯƠNG II

GIAI ĐOẠN CHUẨN BỊ XÂY DỰNG

Điều 4. Hồ sơ, thủ tục môi trường

1. Các dự án đầu tư vào KCN Bình Xuyên II phải phù hợp với những ngành nghề đăng ký trong báo cáo ĐTM của KCN Bình Xuyên II đã được phê duyệt.
2. Các đơn vị có nhiệm vụ lập, trình cho Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt hồ sơ môi trường (bao gồm: Báo cáo đánh giá tác động môi trường, Giấy phép môi trường hoặc đăng ký môi trường,...) theo quy định của Luật bảo vệ môi trường.
3. Nội dung của hồ sơ môi trường xin phê duyệt phải phù hợp theo hướng dẫn của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ và Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.
4. Các đơn vị phải thực hiện đúng, đầy đủ nội dung nêu trong hồ sơ môi trường đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt hoặc chấp thuận.

Điều 5. Quy định về quy hoạch, thiết kế và xây dựng hạ tầng kỹ thuật trong KCN Bình Xuyên II

Việc quy hoạch, thiết kế và xây dựng hạ tầng kỹ thuật của Các đơn vị phải đảm bảo các yêu cầu sau:

1. Có thiết kế, bố trí mặt bằng nhà xưởng, các hạng mục công trình bảo vệ môi trường theo đúng thiết kế như đã cam kết trong ĐTM/GPMT đã được phê duyệt hoặc dự kiến trình duyệt.
2. Diện tích cây xanh phải phù hợp với quy định tại QCVN 01:2021/BXD (diện tích cây xanh tối thiểu là 20%).
3. Thiết kế, xây dựng tách riêng hệ thống thu gom, thoát nước mưa và nước thải. Đảm bảo thu gom toàn bộ nước mưa, nước thải của dự án và đấu nối đúng hệ thống thu gom nước thải, hệ thống thoát nước mưa chung của KCN Bình Xuyên II.
4. Hệ thống thoát nước mưa, nước thải của doanh nghiệp phải được đấu nối vào hệ thống thoát nước mưa, nước thải chung của KCN. Đối với nước thải phải được đấu nối thông qua hố ga (gọi là hố ga đấu nối) nằm bên ngoài hàng rào của doanh nghiệp, trước khi đấu nối vào hệ thống thu gom nước thải của KCN Bình Xuyên II. Doanh nghiệp phải tự xây dựng hố ga đấu nối, kích thước, thiết kế hố ga theo mẫu của KCN đảm bảo công tác quan trắc, lấy mẫu và phân tích chất lượng nước thải.
5. Thiết kế hệ thống xử lý nước thải sơ bộ của doanh nghiệp phải đảm bảo xử lý toàn bộ lượng nước thải phát sinh bao gồm nước thải sản xuất và nước thải sinh hoạt trong cả giai đoạn hoạt động ổn định và dự phòng khi nhà máy hoạt động tăng công suất hoặc có sự cố môi trường xảy ra.
6. Có thiết kế khu vực lưu chứa và phân loại rác thải phát sinh (bao gồm rác thải nguy hại, rác thải công nghiệp, phế liệu và rác thải sinh hoạt) có tường bao, mái che, dán nhãn, biển cảnh báo và đảm bảo không được để nước rỉ từ chất thải chảy ra ngoài môi trường; tự phân loại chất thải ngay tại nguồn, không được để lẫn các loại chất thải.

7. Thiết kế hệ thống xử lý khí thải (nếu dự án có phát sinh khí thải) đảm bảo thu gom, xử lý toàn bộ khí thải đạt quy chuẩn theo quy định trước khi xả thải ra ngoài môi trường. Trên ống thoát khí thải phải có điểm lấy mẫu theo quy định pháp luật Việt Nam hiện hành.

8. Có thiết kế xây dựng hệ thống thu gom và xử lý toàn bộ mùi, bụi thải phát sinh từ quá trình sản xuất, vận chuyển và lưu giữ nguyên vật liệu, hàng hóa đảm bảo xử lý đạt quy chuẩn quy định;

9. Có thiết kế nhà xưởng an toàn phòng cháy chữa cháy, khoảng cách ly an toàn bên trong và bên ngoài công trình đáp ứng theo đúng quy định. Đồng thời thực hiện các giải pháp cách âm, xử lý nền móng nhằm giảm tiếng ồn, độ rung không để ảnh hưởng đến khu vực xung quanh.

10. Trước khi khởi công các đơn vị phải gửi trực tiếp cho Phòng Công vụ quản lý môi trường của Công ty TNHH Fuchuan 01 bộ hồ sơ bao gồm:

a) Các bản vẽ mặt bằng, bản vẽ tổng hợp bố trí dây chuyền công nghệ của nhà máy.

b) Các bản vẽ tổng hợp hệ thống hạ tầng kỹ thuật và sơ đồ đấu nối điện, nước cấp, nước thải, cống vào, hệ thống thông tin để Fuchuan xét duyệt.

c) Các bản vẽ kiến trúc tổng thể công trình gồm: các bản vẽ mặt bằng, mặt đứng, mặt cắt công trình, các bản vẽ kết cấu và nền móng và thân công trình đã được cơ quan chức năng phê duyệt.

d) Bản vẽ mặt bằng, mặt cắt bố trí phòng cháy kèm theo bản thẩm duyệt thiết kế của phòng Cảnh sát PCCC.

e) Bản vẽ thiết kế và công nghệ các công trình bảo vệ môi trường đã được Sở tài nguyên và môi trường chấp thuận.

CHƯƠNG III

GIAI ĐOẠN XÂY DỰNG

Điều 6. Trách nhiệm của các nhà thầu xây dựng trong KCN Bình Xuyên II

1. Ký cam kết với Fuchuan về các nội dung bảo vệ môi trường và các hoạt động khác trong suốt quá trình thi công xây dựng dự án, chịu trách nhiệm khi vi phạm.

2. Tuân thủ các quy định về quản lý xây dựng trong KCN Bình Xuyên II được cơ quan chức năng phê duyệt. Thực hiện đúng các biện pháp bảo vệ môi trường trong suốt giai đoạn xây dựng dự án như trong hồ sơ môi trường của dự án đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

3. Thực hiện xây dựng các hạng mục công trình hạ tầng kỹ thuật của dự án theo đúng thiết kế đã được cơ quan có thẩm quyền cấp phép.

4. Các đơn vị tham gia xây dựng phải bố trí khu vực lưu chứa rác thải, lắp đặt nhà vệ sinh di động cho công nhân bên trong khuôn viên lô đất của chủ đầu tư ngay khi bắt đầu thi công và hợp đồng thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải với đơn vị có chức năng; bố trí lán trại, kho vật tư, thoát nước trong phạm vi khuôn viên khu đất của dự án, đảm bảo không ảnh hưởng đến môi trường xung quanh chung của Bình Xuyên II.

5. Các đơn vị tham gia xây dựng phải thực hiện các quy định về an toàn lao động và vệ sinh môi trường, che chắn kín khu vực công trường bằng hàng rào tạm khung thép, vách tôn cao ít nhất 02m, đảm bảo an toàn về kết cấu, chống nghiêng đổ, gió lật, an toàn cho người và mỹ quan, không để đất đá, vật liệu xây dựng rơi vãi, khói bụi, nước thải, tiếng ồn, độ rung làm ảnh hưởng đến các khu vực lân cận.

6. Mọi hoạt động chỉ được thực hiện trong khuôn viên lô đất của dự án. Nghiêm cấm các hành vi chôn lấp, đổ, thải chất thải không đúng quy định về bảo vệ môi trường trong quá trình xây dựng.

7. Các đơn vị nhà thầu xây dựng vi phạm các quy định về bảo vệ môi trường trong quá trình thi công xây dựng trong KCN Bình Xuyên II, Fuchuan sẽ lập biên bản sự việc xác nhận vi phạm. Các đơn vị nhà thầu nhanh chóng khắc phục các vi phạm do đơn vị mình gây ra trong thời gian Fuchuan cho phép, quá thời gian cho phép mà nhà thầu vẫn không chấp hành thì Fuchuan sẽ áp dụng biện pháp đình chỉ thi công, cấm các phương tiện ra vào KCN Bình Xuyên II.

Điều 7. Trách nhiệm của chủ đầu tư (các đơn vị thuê lại đất và thuê lại nhà xưởng)

1. Các đơn vị tiến hành xây dựng các hạng mục công trình của dự án theo đúng giấy phép xây dựng đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. Hợp tác và tạo điều kiện thuận lợi để Fuchuan, các cơ quan chức năng về bảo vệ môi trường tiến hành các hoạt động giám sát, kiểm tra; cung cấp đầy đủ các thông tin, số liệu khi được yêu cầu.

2. Thông báo bằng văn bản cho Fuchuan các thông tin về nhà thầu thi công, giấy phép xây dựng đã được phê duyệt, thời gian thi công, thời gian hoàn thành và đi vào hoạt động.

3. Giám sát chặt chẽ và chịu trách nhiệm việc chấp hành bảo vệ môi trường của các nhà thầu thi công cho đơn vị mình trong suốt quá trình thi công xây dựng dự án.

4. Thực hiện phân loại, thu gom, chất thải rắn sinh hoạt, chất thải xây dựng, chất thải nguy hại theo đúng quy định. Ký hợp đồng với các đơn vị có đầy đủ chức năng để chuyển giao, xử lý các chất thải phát sinh. Gửi hợp đồng (bản photo) đã ký đến Fuchuan để giám sát, quản lý.

5. Thực hiện chương trình quan trắc môi trường, báo cáo theo quy định và thông báo kết quả quan trắc cho Fuchuan và cơ quan chức năng theo quy định.

6. Phối hợp với Fuchuan nghiệm thu mặt bằng hiện trạng lô đất sau khi hoàn tất các hạng mục xây dựng và thông báo bằng văn bản về việc đấu nối hạ tầng để được hướng dẫn theo quy định.

CHƯƠNG IV GIAI ĐOẠN HOẠT ĐỘNG

Điều 8. Trách nhiệm của các đơn vị trong quá trình hoạt động

1. Mọi hoạt động của doanh nghiệp chỉ được thực hiện trong phạm vi lô đất đã được cấp. Nghiêm cấm chôn lấp, đổ, thải chất thải, bùn thải... ra môi trường; cấm xả nước thải chưa qua xử lý vào hệ thống thoát nước mưa KCN.

2. Các đơn vị được hoạt động khi thỏa mãn các điều kiện sau:

a) Đã có diện tích đất cây xanh phù hợp với quy định.

b) Đã xây dựng hoàn thiện hệ thống thu gom thoát nước thải, hệ thống thu gom thoát nước mưa; hệ thống xử lý nước thải, hệ thống xử lý khí thải (nếu có); có công trình, trang thiết bị, phương tiện ứng phó sự cố môi trường; hoàn thiện khu vực phân loại lưu chứa chất thải rắn, chất thải nguy hại đảm bảo hợp vệ sinh và an toàn cho môi trường.

c) Phải đấu nối hệ thống thoát nước thải vào hệ thống thu gom nước thải tập trung của KCN Bình Xuyên II; ký hợp đồng cung cấp và sử dụng dịch vụ xử lý nước thải với Fuchuan (biểu mẫu hợp đồng do Fuchuan ban hành); vị trí đấu nối nước thải theo quy định của Fuchuan.

d) Vận hành thường xuyên hệ thống xử lý nước thải, xử lý khí thải, bụi, mùi khó chịu đặc thù theo từng ngành nghề, có biện pháp giảm tiếng ồn, độ rung, ánh sáng, bức xạ nhiệt theo đúng hồ sơ môi trường đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt và quy định của pháp luật.

e) Có hồ sơ quản lý công trình xử lý chất thải bao gồm: nhật ký vận hành, chứng từ mua bán hóa chất và nhân viên vận hành.

f) Có hợp đồng với đơn vị đủ chức năng để thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải sinh hoạt, chất thải công nghiệp và chất thải nguy hại; chứng từ chuyển giao chất thải.

g) Có nhân sự phụ trách về môi trường và các hoạt động khác có liên quan môi trường. Đối với Các đơn vị có mức lưu lượng xả nước thải, khí thải mức lớn trở lên phải bố trí nhân sự phụ trách về bảo vệ môi trường được đào tạo chuyên ngành môi trường hoặc lĩnh vực chuyên môn phù hợp.

h) Đã được các cơ quan có thẩm quyền về môi trường phê duyệt ĐTM hoặc Giấy phép môi trường hoặc Đăng ký môi trường.

3. Các hệ thống xử lý chất thải của đơn vị phải được vận hành thử nghiệm; kế hoạch vận hành thử nghiệm phải thông báo cho cơ quan chức năng và Fuchuan để giám sát, kiểm tra. Sau khi kết thúc vận hành thử nghiệm phải có văn bản báo cáo để cơ quan chức năng kiểm tra và cấp giấy phép môi trường.

4. Quản lý nước thải, nước mưa, nước ngầm như sau:

a) Các đơn vị phải xử lý nước thải đạt tiêu chuẩn tiếp nhận của KCN Bình Xuyên II (*bảng phụ lục đính kèm*), sau đó Fuchuan sẽ thu gom và xử lý nước thải đạt giá trị C cột A QCVN 40:2011/BTNMT với $K_q = 0,9$, $K_r = 1,0$ trước khi xả ra môi trường; Các quy định chi tiết về tiêu chuẩn tiếp nhận, phí xử lý nước thải, công suất xả nước thải, vị trí xả thải, khối lượng nước thải tính phí, phí bảo vệ môi trường đối với nước thải... được thể hiện trong Hợp đồng cung cấp dịch vụ xử lý nước thải giữa Các đơn vị và Fuchuan.

b) Nghiêm cấm hành vi cho ngấm nước thải vào đất hoặc pha loãng nước thải bằng nước sạch trước khi đấu nối vào hệ thống thu gom của KCN Bình Xuyên II; nghiêm cấm hành vi lắp đặt đường ống ngầm để xả nước thải chưa xử lý ra môi trường, hệ thống thoát nước mưa chung của KCN Bình Xuyên II.

c) Các đơn vị trong quá trình hoạt động nếu có thay đổi về quy mô, công suất hay cải tiến công nghệ xử lý chất thải, phải thông báo cho Fuchuan trước 30 ngày và tuân thủ quy định của pháp luật về môi trường.

d) Nghiêm cấm Các đơn vị khai thác nước ngầm dưới mọi hình thức.

e) Các đơn vị vi phạm các quy định về quản lý, sử dụng nước, Fuchuan sẽ lập biên bản, yêu cầu khắc phục ngay và đồng thời thông báo sự việc tới các cơ quan quản lý nhà nước để phối hợp kiểm tra, xử lý.

5. Phải đảm bảo xử lý khí thải đạt quy chuẩn quy định về khí thải. Đối với các dự án thuộc danh mục phải lắp đặt hệ thống quan trắc khí thải tự động theo quy định tại phụ lục XXIX Nghị định 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 phải thực hiện lắp đặt hệ thống quan trắc khí thải theo quy định.

6. Thực hiện phân loại, thu gom, lưu trữ chất thải phát sinh ngay tại nguồn. Ký hợp đồng chuyển giao, xử lý chất thải rắn sinh hoạt, CTNH, chất thải rắn thông thường với đơn vị có đầy đủ chức năng.

7. Các đơn vị phải đăng ký Sổ chủ nguồn thải CTNH hoặc phải đăng ký thông tin về việc phát sinh chất thải nguy hại của đơn vị mình tích hợp vào nội dung khai báo khi đề nghị cấp giấy phép môi trường hoặc đăng ký môi trường (Thông tư 02/2022/TT-BTNMT).

8. Các đơn vị phải cung cấp (*bản copy hoặc bản scan*) Sổ chủ nguồn thải CTNH, giấy phép môi trường/dăng ký môi trường và quyết định ĐTM cho Fuchuan ngay sau khi được cơ quan quản lý nhà nước phê duyệt.

9. Các đơn vị có trách nhiệm thực hiện quan trắc môi trường, báo cáo theo quy định. Trước khi thực hiện quan trắc môi trường, phải thông báo đến Fuchuan và các đơn vị có liên quan khác để phối hợp giám sát, kiểm tra thực hiện.

10. Các đơn vị có trách nhiệm lập báo cáo công tác bảo vệ môi trường hằng năm (kỳ báo cáo tính từ ngày 01 tháng 01 đến hết ngày 31 tháng 12) gửi đến cơ quan cấp GPMT, Sở TNMT tỉnh Vĩnh Phúc, UBND huyện Bình Xuyên và Fuchuan. Thời gian gửi báo cáo trước ngày 05/01 của năm tiếp theo. Đồng thời chịu trách nhiệm pháp lý về nội dung và các số liệu trong báo cáo.

11. Khi xảy ra sự cố môi trường tại Các đơn vị, các đơn vị có trách nhiệm tổ chức ứng phó sự cố môi trường trong phạm vi đơn vị mình; trường hợp vượt quá khả năng ứng phó phải kịp thời báo cáo UBND Thị trấn Bá Hiến, Ban chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn huyện Bình Xuyên và Fuchuan được biết để phối hợp xử lý, khắc phục sự cố. Đồng thời phải đình chỉ ngay hoạt động sản xuất phát sinh để khắc phục toàn bộ sự cố.

12. Các đơn vị thực hiện ngay công tác khắc phục ô nhiễm môi trường do đơn vị mình gây ra; Fuchuan sẽ lập biên bản và yêu cầu thời gian khắc phục, trong thời gian cho phép nếu đơn vị không chấp hành, Fuchuan sẽ ngừng tiếp nhận nước thải, ngừng cung cấp các dịch vụ, cấm các phương tiện của đơn vị ra vào KCN; đồng thời báo cáo cơ quan chức năng để xử lý theo pháp luật.

13. Các đơn vị có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho Fuchuan khi đơn vị mình thay đổi nhân sự phụ trách môi trường và các công việc khác có liên quan.

CHƯƠNG V

THANH TRA, KIỂM TRA, XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 9. Thanh tra, kiểm tra

1. Trong quá trình thi công xây dựng nhà xưởng, Các đơn vị phải thực hiện việc bảo vệ môi trường, chịu sự kiểm tra giám sát định kỳ hoặc đột xuất về môi trường của cơ quan có thẩm quyền và Fuchuan.

2. Các hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ của Các đơn vị phải thực hiện đúng các biện pháp bảo vệ môi trường như đã cam kết trong Báo cáo ĐTM hoặc giấy phép môi trường/đăng ký môi trường đã được phê duyệt và cam kết bảo vệ môi trường khi đăng ký đầu tư vào KCN Bình Xuyên II.

3. Hàng tháng, Fuchuan sẽ tiến hành lấy mẫu kiểm tra giám sát chất lượng nước thải của các doanh nghiệp tại vị trí đầu nối vào hệ thống thu gom nước thải tập trung của KCN với tần suất định kỳ (hoặc đột xuất).

Điều 10. Xử lý vi phạm

1. Các đơn vị vi phạm phải nghiêm chỉnh khắc phục và thực hiện đầy đủ yêu cầu của Đoàn Thanh tra/kiểm tra trong thời gian sớm nhất.

2. Đối với Các đơn vị vi phạm Quy chế này thì Fuchuan sẽ tiến hành kiểm tra, nhắc nhở và lập biên bản vi phạm. Bắt buộc khắc phục trong thời gian sớm nhất và thanh toán chi phí phân tích chất lượng môi trường (nếu có). Hết thời hạn cho phép mà vẫn chưa có biện pháp khắc phục thì Fuchuan tạm ngừng cung cấp dịch vụ đồng thời sẽ kiến nghị cơ quan chức năng xử lý vi phạm trong lĩnh vực bảo vệ môi trường theo quy định pháp luật.

3. Trong quá trình hoạt động Các đơn vị có quyền khiếu nại, tố cáo khi phát hiện các hành vi gây ô nhiễm môi trường hoặc vi phạm Quy chế này của Các đơn vị khác, thông báo ngay cho Fuchuan để kịp thời kiểm tra, ngăn chặn và khắc phục. Đồng thời báo cáo cơ quan chức năng để xử lý vi phạm.

4. Các đơn vị gây ô nhiễm môi trường phải thanh toán toàn bộ chi phí, khắc phục sự cố môi trường, bồi thường thiệt hại do đơn vị mình gây ra sau khi có kết luận chính thức từ cơ quan chức năng xác định mức độ thiệt hại về môi trường.

5. Các đơn vị hoạt động trong KCN Bình Xuyên II có thành tích tốt trong công tác bảo vệ môi trường sẽ được đề nghị tuyên dương và khen thưởng.

CHƯƠNG VI

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Trách nhiệm thi hành

1. Giao phòng Công vụ môi trường chủ trì theo dõi việc triển khai thực hiện quy chế này, định kỳ kiểm tra giám sát hoạt động bảo vệ môi trường của các đơn vị trong KCN theo quy định.

2. Các tổ chức, cá nhân, công ty, doanh nghiệp, xí nghiệp, nhà máy, cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ, khách hàng thuê lại đất, thuê lại nhà xưởng, các nhà thầu thi

công trong KCN Bình Xuyên II và các bộ phận trong Fuchuan chịu trách nhiệm thi hành quy chế này.

Điều 12. Điều khoản thi hành

1. Quy chế này có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2023.
2. Quy chế này được xem là cơ sở pháp lý trong lĩnh vực bảo vệ môi trường của KCN Bình Xuyên II. Các trường hợp chưa được đề cập trong Quy chế này sẽ được thực hiện theo các văn bản pháp luật về bảo vệ môi trường hiện hành hoặc các quy định bảo vệ môi trường sau này./.

Bình Xuyên, ngày 05 tháng 12 năm 2022

CÔNG TY TNHH FUCHUAN



Giám đốc

WANG CHIA CHUN



PHỤ LỤC
Bảng 1. Hướng dẫn một số điều khoản

STT	TÊN VĂN BẢN TRÍCH DẪN
1	Khoản 1 Điều 30. Đối tượng phải thực hiện đánh giá tác động môi trường; Khoản 1 Khoản 2 Điều 39. Đối tượng phải có giấy phép môi trường; Khoản 1 Điều 49. Đăng ký môi trường của Luật bảo vệ môi trường.
2	Khoản 2 Điều 49 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường. Điều 26, Điều 33, Điều 35 Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường. Điểm e Khoản 1 Điều 53 Luật Bảo vệ môi trường
3	Điều 31 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.
4	Điều 66 Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.
5	Điểm a Khoản 4 Điều 125 Luật Bảo vệ môi trường

Bảng 2. Quy chuẩn, tiêu chuẩn Việt Nam được áp dụng

STT	QUY CHUẨN/ TIÊU CHUẨN	TÊN VĂN BẢN
1	QCVN 19:2009/BTNMT	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất vô cơ
2	QCVN 20:2009/BTNMT	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với các chất hữu cơ
3	QCVN 26:2010/BTNMT	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn
4	QCVN 27:2010/BTNMT	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về độ rung
5	QCVN 40:2011/BTNMT	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp

Bảng 3: Tiêu chuẩn tiếp nhận nước thải của KCN Bình Xuyên II

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Giá trị tiếp nhận
1	Nhiệt độ	°C	40
2	Màu sắc	Pt/Co	150
3	pH	-	5,5 đến 9
4	BOD ₅ (20°C)	mg/l	50
5	COD	mg/l	150
6	Chất rắn lơ lửng	mg/l	100
7	Asen	mg/l	0,1
8	Thủy ngân	mg/l	0,01
9	Chì	mg/l	0,5
10	Cadimi	mg/l	0,1
11	Crom (VI)	mg/l	0,1
12	Crom (III)	mg/l	1
13	Đồng	mg/l	2
14	Kẽm	mg/l	3
15	Niken	mg/l	0,5
16	Mangan	mg/l	1
17	Sắt	mg/l	5
18	Tổng Xianua	mg/l	0,1
19	Tổng Phenol	mg/l	0,5
20	Tổng dầu mỡ khoáng	mg/l	10
21	Sunfua	mg/l	0,5
22	Florua	mg/l	10
23	Amoni (tính theo Nitơ)	mg/l	10
24	Tổng nitơ	mg/l	40
25	Tổng photpho (tính theo P)	mg/l	6
26	Clorua	mg/l	1000
27	Clo dư	mg/l	2
28	Tổng hóa chất bảo vệ thực vật Clo hữu cơ	mg/l	0,1
29	Tổng hóa chất bảo vệ thực vật Photpho hữu cơ	mg/l	1
30	Tổng PCB	mg/l	0,01
31	Coliform	Vi khuẩn/ 100ml	5000
32	Tổng hoạt độ phóng xạ α	Bq/l	0,1
33	Tổng hoạt độ phóng xạ β	Bq/l	1,0